

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KTT**

Hà Nội, tháng 04 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐẦU TƯ KTT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~65~~/2021/KTT

Hà Nội, ngày ~~5~~ tháng ~~4~~ năm 2021

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020

(Theo hướng dẫn tại Thông tư 155/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính)

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư KTT.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0600324084** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/11/2003 thay đổi lần thứ 16 ngày 10/11/2020.
- Vốn điều lệ: **29.550.000.000** đồng (Hai mươi chín tỷ, năm trăm năm mươi triệu đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **29.550.000.000** đồng (Hai mươi chín tỷ, năm trăm năm mươi triệu đồng).
- Trụ sở chính: 161 Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: (+84) 038.861.1968.
- Website: <http://kttgroup.com.vn/>.
- Mã cổ phiếu: KTT.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Hiếu – Chủ tịch HĐQT.

#### Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư KTT tiền thân là Công ty cổ phần Thuận Hưng với đăng ký kinh doanh lần đầu số 0703000328 do phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp ngày 10 tháng 11 năm 2003 với số vốn điều lệ ban đầu 2.100.000.000 đồng gồm ba lĩnh vực kinh doanh chính là Xây lắp điện đường dây điện thế 35KV, Mua bán vật tư ngành điện, Sản xuất mua bán hàng thủ công mỹ nghệ có trụ

sở chính ở số 9A khu 5 tầng số 2, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Ngày 05 tháng 07 năm 2006 Công ty cổ phần Thuận Hưng thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 02 đồng thời thay đổi địa chỉ công ty chuyển từ 9A khu năm tầng số 2-phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Ngày 10 tháng 11 năm 2009 Công ty cổ phần Thuận Hưng thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ ba với số đăng ký kinh doanh mới là 0600324084, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 12.000.000.000 đồng và chuyển về địa chỉ mới là Lô 55 đường N2, Cụm Công nghiệp An Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Ngày 22 tháng 04 năm 2010 Công ty cổ phần Thuận Hưng được đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư thiết bị và Xây lắp điện Thiên Trường và nâng số vốn điều lệ lên 25.000.000.000 đồng.
- Ngày 28 tháng 10 năm 2010, Cổ phiếu KTT chính thức được giao dịch trên Sàn Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với 2,5 triệu cổ phần.
- Ngày 07 tháng 10 năm 2011, ngày giao dịch đầu tiên 375,000 cổ phần phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu đưa tổng lượng cổ phần được Công ty niêm yết trên HNX là 2,875,000 cổ phần tương đương vốn điều lệ 28,750,000,000 đồng.
- Tháng 8 năm 2014, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 số 01/2014/KTT/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2014, phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động với số lượng cổ phần là 80.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu nâng vốn điều lệ công ty lên thành 29.550.000.000 đồng.
- Năm 2019, 2020, công ty tiến hành kiện toàn bộ máy ban lãnh đạo mới, tái cấu trúc toàn bộ công ty. Công ty chuyển định hướng ngành nghề hoạt động từ lĩnh vực xây lắp thiết bị điện sang lĩnh vực kinh doanh, thương mại, đầu tư. Theo đó, trong năm 2020 công ty thực hiện đổi tên công ty từ “Công ty cổ phần Đầu tư Thiết bị và Xây lắp điện Thiên Trường” sang tên mới “Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư KTT” để phù hợp với định hướng kinh doanh mới của công ty.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

### *a, Ngành nghề kinh doanh*

STT	NGÀNH NGHỀ
1.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại
4.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại
5.	Sản xuất máy luyện kim
6.	Sản xuất máy chuyên dụng khác
7.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén
8.	Sản xuất máy thông dụng khác
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác <i>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)</i>
12.	Sửa chữa thiết bị liên lạc
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị
15.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
16.	Thoát nước và xử lý nước thải
17.	Thu gom rác thải độc hại
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại
20.	Thu gom rác thải không độc hại
21.	Dịch vụ ăn uống khác <i>Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể;</i>
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ <i>Chi tiết: Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi để xe đạp, xe máy;</i>
24.	Hoạt động của các cơ sở thể thao <i>Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời như: Sân vận động bóng đá, khúc côn cầu, bóng chày; Bể bơi và sân vận động,</i>

25.	Dịch vụ phục vụ đồ uống
26.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)
27.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)
28.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)
29.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin (không bao gồm thiết kế mạng thông tin bưu chính viễn thông công trình xây dựng); - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường;
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;</i>
31.	Xây dựng nhà để ở
32.	Xây dựng nhà không để ở
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc
35.	Xây dựng công trình công ích khác
36.	Xây dựng công trình thủy
37.	Xây dựng công trình khai khoáng
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo
39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
41.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật
42.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
44.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh

45.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh
46.	Đóng tàu và cầu kiện nổi ( <i>Không hoạt động tại trụ sở chính</i> )
47.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí ( <i>Không hoạt động tại trụ sở chính</i> )
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>Chi tiết: Dịch vụ đại lý tàu biển;</i>
49.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Chi tiết:</i> - <i>Bán buôn quặng kim loại</i> - <i>Bán buôn sắt, thép</i> - <i>Bán buôn kim loại khác</i>
50.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết:</i> - <i>Mua bán các thiết bị máy văn phòng, văn phòng phẩm, hoá chất ngành in;</i> - <i>Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác;</i>
51.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - <i>Mua bán khoáng sản (trừ các loại Nhà nước cấm);</i> - <i>Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh;</i> - <i>Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;</i> - <i>Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp;</i> - <i>Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp);</i> - <i>Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh;</i> - <i>Buôn bán cao su;</i> - <i>Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt;</i> - <i>Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;</i> - <i>Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</i>
52.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ;</i>
53.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Chi tiết: Cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà xưởng;</i>
54.	Vận tải hành khách đường bộ khác <i>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng (Điều 7, Nghị định Số: 10/2020/NĐ-CP);</i>
55.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
56.	Lắp đặt hệ thống điện

	<i>Chi tiết: Xây lắp đường dây và trạm biến áp điện;</i>
57.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tét bện
58.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ;</i>
59.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại <i>Chi tiết: Gia công cơ khí;</i>
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông <i>Chi tiết: Mua bán điện thoại các loại;</i>
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị thi công công trình;</i>
62.	Chuẩn bị mặt bằng <i>Chi tiết: San lấp mặt bằng;</i>
63.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống <i>Chi tiết: Mua bán lương thực, hàng nông, lâm thủy hải sản</i>
64.	Sản xuất sản phẩm từ plastic <i>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm từ nhựa;</i>
65.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
66.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Khai thác khoáng sản (trừ các loại Nhà nước cấm);</i>
67.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)
68.	Xây dựng công trình đường sắt
69.	Xây dựng công trình đường bộ
70.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ <i>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô ( Điều 9 Nghị định Số: 10/2020/NĐ-CP)</i>
71.	Quảng cáo
72.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa <i>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa</i>
73.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết:</i> - Tư vấn bất động sản (Điều 74 - Luật kinh doanh bất động sản số: 66/2014/QH13) - Môi giới bất động sản (Điều 62 - Luật kinh doanh bất động sản số: 66/2014/QH13)
74.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm <i>Chi tiết: - Đại lý bảo hiểm (Điều 84 - Luật Kinh doanh bảo hiểm số: 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000);</i>

75.	Phá dỡ
76.	Hoàn thiện công trình xây dựng
77.	Bán buôn thực phẩm
78.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
79.	Bán buôn đồ uống
80.	Cổng thông tin
81.	Xuất bản phần mềm
82.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
83.	Lập trình máy vi tính
84.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
85.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
86.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 10 - Luật kinh doanh bất động sản số: 66/2014/QH13)
87.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư, thiết bị ngành điện;</i>
88.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị thi công công trình;</i>
89.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi;</i>
90.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí

*b, Địa bàn kinh doanh:*

Công ty hoạt động chủ yếu tại tỉnh Hà Nội, Bắc Ninh, Nam Định, Hà Nam, Thái Bình, Phú Thọ, và các tỉnh lân cận.

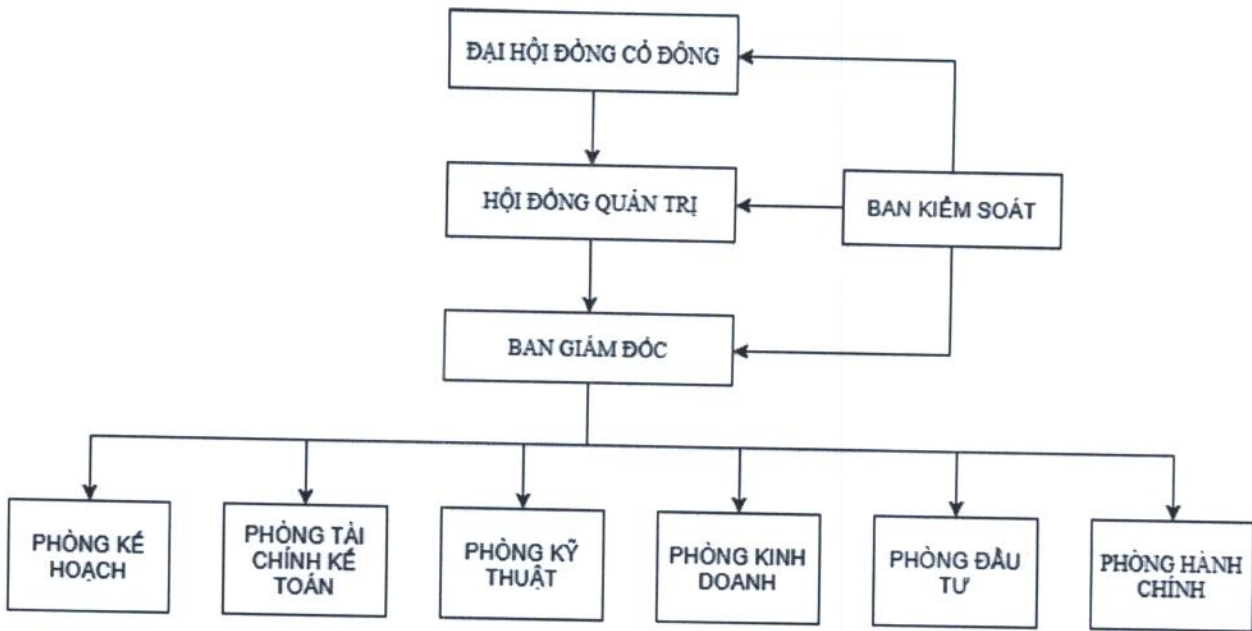
### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

#### *3.1. Mô hình quản trị*

- Mô hình quản trị tuân của công ty tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết.



### 3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



### 3.3. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

## 4. Định hướng phát triển

#### a, Các mục tiêu chủ yếu của công ty:

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy và nhân sự theo định hướng chuyên nghiệp và hiện đại; Khai thông các kênh huy động vốn để đáp ứng nhu cầu đầu tư, kinh doanh của Công ty; Kiểm soát tốt chi phí nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư kinh doanh và hiệu quả tài chính; Quan tâm chăm lo và đảm bảo quyền lợi thỏa đáng của cổ đông và người lao động.

#### b, Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Trong trung và dài hạn, Công ty sẽ dần chuyển định hướng phát triển sang lĩnh vực đầu tư, thương mại, sản xuất và buôn bán hạt nhựa, duy trì và phát huy đầy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho Công ty và xã hội.

#### c, Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của công ty:

CTCP Tập đoàn Đầu tư KTT mong muốn góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, phương tiện kỹ thuật có chất lượng cao, tạo công ăn việc làm cho nhiều người lao động, đồng thời đảm bảo tối đa hóa lợi ích kinh tế nhưng vẫn đảm bảo không gây thiệt hại tới môi trường.

## **5. Các rủi ro**

### ***a, Rủi ro kinh tế***

#### *Tăng trưởng kinh tế*

Năm 2020, tăng trưởng toàn cầu được dự báo sẽ khó khăn hơn năm 2019 trong điều kiện leo thang chiến tranh thương mại và chính sách bảo hộ, dịch Covid-19 bùng phát, sự suy thoái của các nền kinh tế lớn và rủi ro tài chính gia tăng ở các nền kinh tế đang phát triển và mới nổi.

Trong bối cảnh toàn cầu đang đối mặt với dịch Covid-19 thì Việt Nam là một trong những điểm sáng vì phòng chống dịch tốt có tăng trưởng kinh tế dương 2,91% mặc dù vậy các chính sách đóng cửa biên giới và các biện pháp kiểm dịch được thực hiện trên khắp thế giới đã dẫn đến sự suy giảm hơn nữa năng lực sản xuất và gián đoạn chuỗi cung ứng trên toàn cầu cũng như ở trong nước. Hiện nay mặc dù đã có những vắc-xin tiêm chủng phòng chống covid – 19 nhưng tình hình dịch bệnh vẫn đang diễn biến rất phức tạp, tiêm chủng mở rộng cần có nhiều thời gian hơn.

#### *Lãi suất, tỷ giá, lạm phát*

Tỷ lệ lạm phát cũng là một yếu tố quan trọng. Năm 2020 là năm vất vả và đầy trách nhiệm của hệ thống ngân hàng trong tạo điều kiện tiếp sức cho doanh nghiệp và cá nhân khôi phục sản xuất kinh doanh trước ảnh hưởng của dịch Covid-19. Ngoài ra, chính sách ngân hàng ảnh hưởng mạnh đến lợi ích của công ty. Sự gia tăng của lãi suất ngân hàng kéo theo chi phí lãi vay tăng lên, làm giảm đáng kể lợi nhuận của công ty.

### ***b, Rủi ro Luật pháp***

Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận. Hoạt động đầu tư kinh doanh của công ty sẽ bị ảnh hưởng khi có bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách về thuế, các luật thương mại, luật đầu tư,... Bên cạnh đó, là một doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật bao gồm luật Doanh nghiệp 2020, luật Chứng khoán năm 2019 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết luật. Trong đó, Luật chứng khoán sẽ có sự thay đổi trong năm 2021 sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của công ty.

### ***c, Rủi ro trong đặc thù kinh doanh của công ty:***

### *Rủi ro ngành*

Ngành nhựa có giá nguyên liệu đầu vào phụ thuộc khá nhiều vào biến động giá thế giới và chiếm 80% trong cơ cấu chi phí sản xuất, điều này khiến biên lợi nhuận của công ty dễ bị tác động khi có thay đổi yếu tố đầu vào. Cùng với đó là xu hướng hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa thân thiện với môi trường cũng là một thách thức đối với ngành nhựa Việt Nam.

Bên cạnh đó, về hoạt động thương mại, đầu tư, kinh doanh bất động sản là một ngành khá rủi ro về yếu tố cung cầu và giá bán tăng giảm bất thường.

### *Rủi ro về cạnh tranh*

Cạnh tranh trong ngành nhựa của Việt Nam ở mức cao. Nguyên nhân do ngành nhựa Việt Nam có rào cản gia nhập ngành tương đối thấp, thị trường phân mảnh nhất là đối với sản phẩm nhựa bao bì. Bên cạnh đó, sản phẩm của ngành nhựa Việt Nam không có quá nhiều khác biệt về mẫu mã cũng như chất lượng nên sức mạnh mặc cả của khách hàng là cao. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp trong và ngoài nước có lực mạnh về vốn, công nghệ và nguồn lực, tạo môi trường cạnh tranh gay gắt với công ty. Lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản cũng là một ngành rộng và đã có rất nhiều công ty tham gia vào ngành này nên tính cạnh tranh trong ngành là rất cao.

### *d, Rủi ro khác*

Trong năm 2020, dịch bệnh Covid-19 đã xảy ra và gây ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của rất nhiều các công ty, trong đó có CTCP Tập đoàn Đầu tư KTT, khiến nhiều dự án không thể hoàn thành kịp tiến độ. Bên cạnh đó, các rủi ro về thiên tai như lũ lụt, hạn hán, động đất, hỏa hoạn cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động của công ty.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình sản xuất kinh doanh**

Năm 2020 là một năm có nhiều biến động, đặc biệt là trong đường hướng sản xuất kinh doanh. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT cùng sự nỗ lực của tập thể Ban Giám đốc và toàn thể CBCNV, đã tập trung kiện toàn, tái cấu trúc nội bộ công ty. Về kết quả kinh doanh, Công ty đã đạt một số kết quả như sau:

*Tình hình thực hiện so với kế hoạch:*

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu (đồng)	100.000.000.000	94.733.943.758	94,73%
Lợi nhuận trước thuế (đồng)	5.000.000.000	1.252.263.005	25,04%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	4.000.000.000	1.056.089.197	26,40%
Cổ tức (%)	5	0	0%

## 2. Tổ chức và nhân sự

a, Tình hình tổ chức và nhân sự của Hội đồng quản trị đã có sự thay đổi trong năm 2020:

STT	Họ tên	Chức vụ trong HĐQT	Chức vụ trong Công ty
1	Ông Nguyễn Đức Hiếu Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 16/05/2020 Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 14/09/2020	Chủ tịch HĐQT	Không
2	Bà Đặng Thùy Dương Bổ nhiệm ngày 16/05/2020	Thành viên HĐQT	Tổng Giám đốc
3	Bà Nguyễn Thị Nhân Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 16/05/2020 Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 09/03/2021	Thành viên HĐQT	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Trần Huy Phúc Miễn nhiệm ngày 14/09/2020	Chủ tịch HĐQT	Không
5	Bà Lương Thị Việt Hà Miễn nhiệm ngày 20/08/2020	Thành viên HĐQT	Không
6	Ông Lê Khánh Trình	Chủ tịch HĐQT	Không

	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020		
7	Ông Bùi Cảnh Hoàng Miễn nhiệm ngày 16/05/2020	Thành viên HĐQT	Không
8	Ông Vũ Hoài Vũ Miễn nhiệm ngày 16/05/2020	Thành viên HĐQT	Không
9	Bà Phạm Mai Anh Miễn nhiệm ngày 16/05/2020	Thành viên HĐQT	Không
10	Ông Nguyễn Sỹ Hoàn Miễn nhiệm ngày 16/05/2020	Thành viên HĐQT	Không

**b, Ban điều hành của công ty trong năm 2020 cũng đã có sự thay đổi:**

STT	Họ tên	Chức vụ trong BĐĐ	Chức vụ khác
1	Bà Đặng Thùy Dương Bổ nhiệm ngày 14/09/2020	Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT
2	Ông Nguyễn Đình Thi Bổ nhiệm ngày 30/12/2020	Phó Tổng Giám đốc	Không
3	Bà Nguyễn Thị Nhân Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 09/03/2021	Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT
4	Ông Hoàng Ngọc Lâm Miễn nhiệm ngày 06/05/2020	Tổng Giám đốc	Không
5	Ông Hoàng Hữu Tuấn Miễn nhiệm ngày 31/07/2020	Phó Tổng Giám đốc	Không
6	Ông Vũ Hoàng Nam Miễn nhiệm ngày 31/07/2020	Phó Tổng Giám đốc	Không

**c, Chính sách đối với người lao động**

- Số lượng lao động trong công ty: Tính đến ngày 31/12/2020, Công ty có 11 nhân sự.
- Chính sách đối với người lao động: Con người vẫn luôn được coi là nguồn lực quý giá nhất của doanh nghiệp. Nguồn lực mạnh không những tạo ra cho doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn

là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp, do đó Ban lãnh đạo của công ty luôn rất chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực.

- Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: không có**

- Các khoản đầu tư lớn: Ký kết hợp đồng kinh tế với Công ty cổ phần Đầu tư xuất nhập khẩu Phú Bình.
- Các công ty con, con ty liên kết: không có

**4. Tình hình tài chính**

**a, Tình hình tài chính**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/giảm (%)
1	Tổng tài sản	Đồng	36.756.372.575	108.728,467,685	195,8
	- Tài sản ngắn hạn	Đồng	36.638.240.689	102.503.924.085	179,7
	- Tài sản dài hạn	Đồng	118.131.886	6.224.543.600	5169,14
2	Doanh thu thuần	Đồng	21.271.370.460	94.733.943.758	345,35
3	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	Đồng	2.321.678.210	1.045.239.598	-54,97
4	Lợi nhuận khác	Đồng	590.900.881	207.023.407	-64,96
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.912.579.091	1.252.263.005	-57,01
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.231.932.592	1.056.089.197	-52,68

7	Tỉ lệ chi trả cổ tức	%	0	0	0
---	----------------------	---	---	---	---

**b, Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	12,11	1,39
	- Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	11,38	1,32
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,09	2,13
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,08	0,68
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	6,79	20,35
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,62	0,87
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- ROA	%	6.50%	0,97%
	- ROE	%	6,84%	3,04%
	- ROS	%	10,49%	1,11%

- Biên lợi nhuận gộp (Lợi nhuận gộp/ DT thuần)	%	30,09%	0,02%
--	---	--------	-------

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a, Cổ phần

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư KTT
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
- Mã chứng khoán: KTT.
- Sàn giao dịch: HNX.
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 2.955.000 cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hoặc Tổ chức đăng ký giao dịch: Không có.

### b, Cơ cấu cổ đông của Công ty

TT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/ vốn điều lệ thực góp (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>244</b>	<b>2.940.795</b>	<b>99,52</b>
1	Cổ đông tổ chức	5	280	0,01
2	Cổ đông cá nhân	239	2.940.515	99,51
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>7</b>	<b>14.205</b>	<b>0,48</b>
1	Cổ đông tổ chức	3	1.505	0,05
2	Cổ đông cá nhân	4	12.700	0,43
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>



<b>Tổng cộng</b>		<b>2.955.000</b>	<b>100</b>
------------------	--	------------------	------------

**c, Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

<b>Tên cổ đông</b>	<b>Số CMT/ Hộ chiếu</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Số cổ phần sở hữu</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu (%)</b>
Nguyễn Tiến Sỹ	034083000202	P512-C6A TT Quỳnh Mai, Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	321.200	10,87 %
Ph,8700A TT Q	033088000976	Lam Sơn, Thành Phố Hưng Yên, Hưng Yên	205.000	6,93%

d, Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2020, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư KTT không tiến hành tăng vốn. Giữ nguyên mức vốn đầu tư của chủ sở hữu là 29.550.000.000 đồng.

d, Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e, Các chứng khoán khác: không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**6.1. Tiêu thụ năng lượng**

a, Tiền điện năm 2020: 50.000.000 đồng/ năm.

b, Tiền nước năm 2020: 5.000.000 đồng/ năm.

c, Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty luôn quản lý, giám sát chặt chẽ công tác sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng, nguồn nước; duy trì công tác vệ sinh môi trường, bảo vệ nguồn nước.

**6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

a, Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b, Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

**6.3. Chính sách liên quan đến người lao động**

a, Số lượng lao động trong công ty: Tính đến ngày 31/12/2020, Công ty có 11 nhân sự.

Tiền lương trung bình: 7.000.000 đồng/ tháng.

b, Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo pháp luật hiện hành.

c, Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm: 12 giờ/người.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Học tập kỹ năng giao tiếp với khách hàng; học tập nâng bậc thợ; học tập về công tác an toàn vệ sinh lao động; tập huấn về văn bản pháp luật mới của Nhà nước.

- Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động: Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp gây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng có những hình thức xử lý kỷ luật phù hợp cho các cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Công ty đã cung cấp các sản phẩm và dịch vụ bảo đảm chất lượng, chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước và các phong trào của địa phương, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của cộng đồng.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty):**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch năm 2020</b>	<b>Thực hiện năm 2020</b>	<b>Mức độ hoàn thành (%)</b>
-----------------	--------------------------	---------------------------	------------------------------

Doanh thu (đồng)	100.000.000.000	94.733.943.758	94,73%
Lợi nhuận trước thuế (đồng)	5.000.000.000	1.252.263.005	25,04%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	4.000.000.000	1.056.089.197	26,40%
Cổ tức (%)			%

- Năm 2020 các chỉ tiêu SXKD cơ bản chưa được hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra dù do năm 2020 đã xảy ra nhiều biến động, đặc biệt là trong định hướng sản xuất kinh doanh, công ty đã tập trung kiện toàn, tái cấu trúc nội bộ công ty, đồng thời bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, công ty cũng đã vượt qua được những thách thức và đạt được những kết quả nhất định.

- Về doanh thu thực hiện trong năm 2020, công ty đã hoàn thành được 95% mục tiêu, LNST đạt 26,4% mục tiêu. Trong năm công ty không trả cổ tức cho cổ đông như kế hoạch của ĐHCĐ đề ra.

## 2. Tình hình tài chính

### a, Tình hình tài sản:

- Tổng tài sản của công ty đầu năm 2020: **36.756.372.575** đồng.

- Đến thời điểm cuối năm 2020 là: **108.728.467.685** đồng.

- Như vậy, tính đến thời điểm cuối năm thì tài sản của công ty đã tăng: **71.972.095.110** đồng, tương đương **196%**.

- Hệ số sinh lời của tổng tài sản: **0,97%**. Hệ số sinh lời của tổng tài sản cho biết doanh nghiệp bỏ ra 1 đồng tài sản sẽ tạo ra 0,97 đồng lợi nhuận sau thuế, thể hiện công ty chưa sử dụng hiệu quả tài sản.

### b, Tình hình nợ phải trả:

- Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2020 là khoảng hơn 3.025.411.322 triệu đồng. Đến cuối năm 2020, nợ phải trả của Công ty là hơn 73.941.417.235 tỷ đồng, hoàn toàn là nợ ngắn hạn, hầu hết ở khoản mục phải trả người bán và vay nợ thuê tài chính.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Trong năm 2020, công ty đã thay đổi về cơ cấu tổ chức do chuyển đổi về lĩnh vực hoạt động kinh doanh. Theo đó, công ty không còn Các đội xây lắp điện như cơ cấu tổ chức cũ mà thay vào đó là thành lập thêm Phòng Đầu tư và Phòng Kinh doanh để phù hợp với định hướng hoạt động kinh doanh thương mại của công ty.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Phát huy những thành tích đạt được của năm 2020, trong năm 2021, HĐQT tiếp tục nỗ lực vượt mọi khó khăn, thách thức của nền kinh tế và của doanh nghiệp, chủ động tận dụng thời cơ để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ.

- Bên cạnh đó, HĐQT sẽ kết hợp với Ban điều hành trong việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty năm 2021, đó là: Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy và nhân sự theo định hướng chuyên nghiệp và hiện đại; Mở rộng các ngành nghề kinh doanh khác; Khai thông các kênh huy động vốn để đáp ứng nhu cầu đầu tư, kinh doanh của Công ty; Kiểm soát tốt chi phí nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư kinh doanh và hiệu quả tài chính; Quan tâm chăm lo và đảm bảo quyền lợi thỏa đáng của cổ đông và người lao động.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch thực hiện</b>
Doanh thu	Đồng	650.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	16.250.000.000
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	13.000.000.000
Cổ tức	%	0

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có**

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...) Công ty luôn quản lý, giám sát chặt chẽ công tác sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng, nguồn nước; duy trì công tác vệ sinh môi trường, bảo vệ nguồn nước.

- b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Cán bộ, người lao động trong Công ty là những người được đào tạo cơ bản, có ý thức trách nhiệm trước công việc được giao, mong muốn được gắn bó làm việc và xây dựng Công ty phát triển.
- c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty đã cung cấp các sản phẩm và dịch vụ bảo đảm chất lượng, chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước và các phong trào của địa phương, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

- Năm 2020, công ty đã tái cấu trúc về bộ máy nhân sự, thay đổi cả Ban điều hành và Hội đồng quản trị, tuy nhiên vẫn có sự kết hợp chặt chẽ giữa các ban và giữa bộ máy quản trị cũ và bộ máy quản trị mới để các công việc vẫn hoàn thành tốt.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

- Năm 2020 vừa qua Công ty tiến hành tái cấu trúc hoạt động toàn diện. Công ty sẽ chuyển đổi dần mô hình hoạt động từ doanh nghiệp thi công xây lắp sang doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh thương mại. HĐQT cũng đã có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban Giám đốc và tiếp tục theo dõi, giám sát, định hướng và chỉ đạo đối với việc quản lý và điều hành của Ban Giám đốc trong thời gian tới.

- Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban. Để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ SXKD, kết quả thực hiện; Đề ra kế hoạch chi tiết trong tháng tới; Giải quyết các vấn đề tồn tại trong quá trình SXKD của Công ty; thường xuyên nhắc nhở đôn đốc BGD thực hiện báo cáo và công bố thông tin đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

- Phát huy những thành tích đạt được của năm 2020, trong năm 2021, HĐQT tiếp tục nỗ lực vượt mọi khó khăn, thách thức của nền kinh tế và của doanh nghiệp, chủ động tận dụng thời cơ để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ.

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy và hệ thống văn bản nội bộ để nâng cao hiệu quả quản trị và tuân thủ quy định của Pháp luật và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước.

- Bên cạnh đó, HĐQT sẽ chỉ đạo quyết liệt Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty năm 2021, đó là: Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy và nhân sự theo định hướng chuyên nghiệp và hiện đại; Mở rộng các ngành nghề kinh doanh khác; Khai thông các kênh huy động vốn để đáp ứng nhu cầu đầu tư, kinh doanh của Công ty; Kiểm soát tốt chi phí nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư kinh doanh và hiệu quả tài chính; Quan tâm chăm lo và đảm bảo quyền lợi thỏa đáng của cổ đông và người lao động.

## V. Quản trị công ty

### 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị, Danh sách HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đức Hiếu	Chủ tịch	16/05/2020		13/13	100%	Bỏ nhiệm ngày 16/05/2020
2	Bà Đặng Thùy Dương	Thành viên	16/05/2020		13/13	100%	Bỏ nhiệm ngày 16/05/2020
3	Bà Nguyễn Thị Nhân	Thành viên	16/05/2020		13/13	100%	Bỏ nhiệm ngày 16/05/2020
4	Ông Trần Huy Phúc	Chủ tịch	16/05/2020	14/09/2020	07/07	100%	Miễn nhiệm ngày 14/09/2020

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
5	Bà Lương Thị Việt Hà	Thành viên	16/05/2020	20/08/2020	04/04	100%	Miễn nhiệm ngày 20/08/2020
6	Ông Lê Khánh Trình	Chủ tịch		16/05/2020	03/03	100%	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020
7	Ông Bùi Cảnh Hoàng	Phó Chủ tịch		16/05/2020	03/03	100%	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020
8	Ông Vũ Hoài Vũ	Thành viên		16/05/2020	03/03	100%	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020
9	Bà Phạm Mai Anh	Thành viên		16/05/2020	02/03	66%	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020
10	Ông Nguyễn Sỹ Hoàn	Thành viên		16/05/2020	03/03	100%	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: như bảng trên

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Thành viên HĐQT độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban Giám đốc nói riêng, đưa ra

những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị Công ty, đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của HĐQT được ĐHĐCĐ giao phó.

## **2. Ban Kiểm soát**

a, Thành viên và cơ cấu nhân sự thay đổi của Ban kiểm soát

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Bổ nhiệm/ Miễn nhiệm</b>
1	Nguyễn Thùy Dung	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 16/05/2020
2	Trần Thị Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 16/05/2020
3	Phan Thị Hương	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 16/05/2020
4	Nguyễn Thành Trung	Trưởng Ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020
5	Nguyễn Thế Lộc	Thành viên Ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020
6	Nguyễn Phi Hùng	Thành viên Ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 16/05/2020

b, Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của BKS quy định tại Điều lệ công ty và các văn bản pháp luật khác, năm 2020, BKS đã hợp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trên các lĩnh vực hoạt động của công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát 2020. Định kì hàng tháng BKS đã tiến hành giám sát các hoạt động SXKD cũng như các khó khăn, thuận lợi trong hoạt động của Công ty.

- Tham gia các buổi họp giao ban của Ban Lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị;
- Kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán;
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, các bộ phận phòng ban;



- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát;
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a, Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Trong năm 2020, Công ty chưa thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

b, Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Ngày	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước giao dịch	Đã bán	Đã mua	Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch	Ghi chú
1	02/01/2020	Phạm Mai Anh	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc	150.300	32.150		118.150	Đã bán
2	02/01/2020	Triệu Thị Tuyết Trinh		135.000		32.150	167.150	Trở thành cổ đông lớn
3	18/05/2020	Phạm Mai Anh	Ủy viên HĐQT	118.150	118.150			Đã bán
4	17/09/2020	Quách Tuấn Đạt		321.200	321.200			Không còn là cổ đông lớn

5	17/09/2020	Nguyễn Tiên Sỹ				321.200	321.200	Trở thành cổ đông lớn
6	18/09/2020	Triệu Thị Tuyệt Trinh		167.150	167.150			Không còn là cổ đông lớn
7	18/09/2020	Phạm Văn Quân				205.000	205.000	Trở thành cổ đông lớn

c, Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d, Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty, đặc biệt là Điều lệ Công ty.

**VI. Báo cáo tài chính**

**1. Ý kiến kiểm toán:**

- Xét trên các khía cạnh trọng yếu, BCTC kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư KTT, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:** đã được đăng tải trên website của công ty.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**NGUYỄN ĐỨC HIẾU**

